

Bản án số: 54/2019/HSST
Ngày 04/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lại Thị Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Bạ.
2. Bà Hoàng Thanh Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cà Thị Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2019/HSST ngày 26/4/2019. Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/QĐXXST-HS ngày 10/5/2019 đối với:

Bị cáo Nguyễn Ngọc H (tên gọi khác: không), sinh ngày 30/9/1988, tại huyện M, tỉnh Sơn La. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản 428, xã H, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bị cáo con ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1958 và bà Trần Thị B, sinh năm 1961; bị cáo chưa có vợ con; tiền án; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 18/01/2019 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1958 và bà Trần Thị B, sinh năm 1961; đều trú tại: Bản 428, xã H, huyện M, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

2. Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn H, trụ sở: Tầng 8, tòa nhà G, số 24C P, phường 6, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh: Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình Đ, Phó Tổng giám đốc; đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị

Hồng N – Giám sát thu hồi nợ, Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn H. Vắng mặt, có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân có sử dụng ma túy, vào khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 18/01/2019, Nguyễn Ngọc H điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đỏ đen BKS 26B2-326.00 từ thành phố Sơn La đến khu vực xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, H đã gặp và hỏi mua được của một người nam giới không biết họ tên địa chỉ 01 gói Heroine với số tiền 300.000,đ. Sau đó, H cầm gói Heroine trong lòng bàn tay phải rồi điều khiển xe máy đến khu vực tổ 7, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La tìm nơi sử dụng thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng là 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa cục bột màu trắng H đang cầm trong lòng bàn tay phải, giao nộp và khai nhận là Heroine cất giữ để sử dụng; 01 chiếc xe moto nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đỏ đen BKS 26B2 – 326.00; 01 chứng minh nhân dân số 050648531 mang tên Nguyễn Ngọc H.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La đã thành lập Hội đồng bóc, mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu gửi giám định. Kết quả: số cục, bột màu trắng trong 01 gói giấy màu trắng có khối lượng là 0,14 gam (ký hiệu H) làm mẫu giám định vật chứng .

Ngày 18/01/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 526/QĐ đối với mẫu giám định ký hiệu H.

Ngày 24/01/2019, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La có Kết luận giám định số 269. Kết luận: “Mẫu giám định ký hiệu H là chất ma túy, loại Heroine; Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,14 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,14 gam, loại Heroine”.

Tại bản cáo trạng số: 41/CT-VKSTP ngày 25/4/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Ngọc H từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, giữ 18/01/2019;

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Ngọc H.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong.

Trả lại Nguyễn Ngọc H 01 chứng minh nhân dân số 050648531 mang tên Nguyễn Ngọc H; trả lại ông Nguyễn Văn D và bà Trần Thị B 01 chiếc xe moto nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đỏ đen BKS 26B2 – 326.00

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa:

- Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết quả cân tịnh vật chứng, kết luận giám định; nhất trí với Quyết định truy tố của Viện kiểm sát; nhất trí với bản luận tội cũng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phần tranh luận; bị cáo tỏ ra ăn năn và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo;

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Văn D và bà Trần Thị B đề nghị xin được trả lại chiếc xe moto nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đỏ đen BKS 26B2 – 326.00, với lý do: Do hoàn cảnh khó khăn, nhưng để phục vụ nhu cầu sinh hoạt của gia đình, vợ chồng ông đã mua chiếc xe với hình thức trả góp, nguồn gốc tiền mua xe là của vợ chồng ông D bà B lao động tích góp, giấy đăng ký xe mang tên con trai là Nguyễn Ngọc H để phục vụ cho sinh hoạt gia đình được thuận lợi. Tại phiên tòa bà B xuất trình căn cứ ngày 03/9/2019 bà B đã thanh toán toàn bộ khoản tiền nợ Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn HD Sài Gòn theo hợp đồng trả góp mua xe moto nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đỏ đen BKS 26B2 – 326.00. Nguyễn Ngọc H sử dụng xe của gia đình đi mua ma túy, ông D bà B không biết, không liên quan nên đề nghị xin được trả lại chiếc xe.

Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn H xin vắng mặt tại phiên tòa và xác nhận: Ngày 03/06/2019 bà Trần Thị B mẹ của Nguyễn Ngọc H đã thanh toán cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn H số tiền 22.934.000 đồng tín dụng số 2W010936114 để mua xe moto nhãn hiệu Yamaha Exciter. Do đó Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn H không còn quyền lợi liên quan đến vụ án và đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc H đều có lời khai nhận tội thống nhất với nội dung đã cất giữ 0,14 gam Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo phù hợp với kết quả điều tra như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang được lập hồi 13 giờ 30 phút, ngày 18/01/2019, tại khu vực khu vực tổ 7, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đối với Nguyễn Ngọc H; cùng vật chứng thu giữ là 0,14 gam cục, bột màu trắng kết luận giám định là chất Heroine. Đồng thời phù hợp với lời khai của Lò Văn H người đã chứng kiến Cơ quan điều tra bắt quả tang đối với Nguyễn Ngọc H.

[3] Với các căn cứ chứng minh trên đã có đủ cơ sở kết luận, ngày 18/01/2019 bị cáo Nguyễn Ngọc H đã có hành vi cất giữ trái phép 0,14 gam ma túy, là chất Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, đã trực tiếp xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo đã thành niên, có đủ khả năng nhận thức cũng như điều khiển hành vi. Theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì “Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: c,... Heroine ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt; quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối hận, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự .

[7] Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đối chiếu với các quy định pháp luật, Hội đồng xét xử thấy cần thiết xử phạt bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, đảm bảo biện pháp cải tạo, giáo dục riêng, phòng ngừa tội phạm chung.

[8] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập thấp, không có tài sản có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 0,14 gam Heroine thu giữ trong vụ án, đã lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định, còn lại phong bì niêm phong ban đầu + vỏ bao vật chứng (đã

niêm phong theo đúng quy định của pháp luật) là vật không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chứng minh nhân dân số 050648531 mang tên Nguyễn Ngọc H. Quá trình điều tra xác định là giấy tờ tùy thân của bị cáo Nguyễn Ngọc H, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 chiếc xe moto nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đỏ đen BKS 26B2 – 326.00. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định: Chiếc xe là tài sản do ông Nguyễn Văn D và bà Trần Thị B là bố mẹ đẻ của Nguyễn Ngọc H mua trả góp. Thực tế đến ngày chiếc xe bị thu giữ, bà B, ông D mới trả được 13.588.000 đồng, đến ngày 03/6/2019 ông bà B mới trả nốt khoản tiền 22.934.000 đồng cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn H. H sử dụng chiếc xe đi mua ma túy với mục đích cất giấu để sử dụng, ông D và bà B không biết, không liên quan nên cần trả lại cho ông D và bà B chiếc xe moto nhãn hiệu Yamaha Exciter.

Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn H không yêu cầu giải quyết quyền lợi với lý do: Đến ngày 03/6/2019 Công ty không còn quyền lợi liên quan đến chiếc xe thu giữ trong vụ án, cần chấp nhận.

[10] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Bị cáo khai mua của 01 người đàn ông không quen biết. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác, nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H 13 (mười ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, giữ: 18/01/2019.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Ngọc H.

2. Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) chiếc phong bì công văn của Công an thành phố Sơn La đã niêm phong, mặt trước phong bì ghi: " Vật chứng lưu kho vụ Nguyễn Ngọc H - SN: 1988. Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bắt ngày 18/01/2019. Gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh ni lon màu trắng", mặt sau phong bì trên giấy dán niêm phong có 01 dấu tròn đỏ

của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La và 06 chữ ký, 06 dòng họ tên của đối tượng bị bắt và thành phần tham gia niêm phong.

Trả lại Nguyễn Ngọc H 01 chứng minh nhân dân số 050648531, cấp ngày 28/3/2014 mang tên Nguyễn Ngọc H.

Trả lại ông Nguyễn Văn D và bà Trần Thị B 01 chiếc xe moto nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đỏ đen BKS 26B2 – 326.00, số khung 705081, số máy 733406, không có gương bên phải, qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/5/2019 giữa Cơ quan Công an thành phố Sơn La và Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

Chấp nhận Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn H không yêu cầu giải quyết quyền lợi liên quan đến chiếc xe moto nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đỏ đen BKS 26B2 – 326.00, số khung 705081, số máy 733406.

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Ngọc H phải nộp 200.000,đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Ngọc H, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn D, bà Trần Thị B có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 23/5/2019; Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND TP Sơn La;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Sơn La;
- Công an TP Sơn La;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Trại giam CA tỉnh Sơn La;
- THADS TP Sơn La;
- THAPT;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lại Thị Hiếu